TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 9 – VĨNH LONG	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/DS–ST.

Ngày: 11-8-2025.

V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9-VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tơ

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Hữu Chí

- Ông Lê Thành Chì

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hữu Văn– Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9-Vĩnh Long.

Ngày 11 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9-Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2025/TLST–DS ngày 09 tháng 5 năm 2025 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST–DS ngày 08/7/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2025/QĐST-DS ngày 24/7/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) N. Địa chỉ: 201-203 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường B, thành phố H. (*Địa chỉ cũ: 201-203 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường X, Quận Y, Thành phố H*).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngô Phúc V – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Khải H - chức vụ: quyền Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Trần Khải H: Ông Nguyễn Hoàng Đức Q – chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Thạnh Phú;

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Hoàng Đức Q: Ông Phạm Như Q1 – Trưởng bộ phận khách hàng cá nhân Ngân hàng Thương mại Cổ phần N- chi nhánh Bến Tre – Phòng giao dịch Thạnh Phú; địa chỉ liên hệ: 19/3 khu phố 3, xã P, tỉnh Vĩnh Long. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Tống Hoàng L, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1981; cùng địa chỉ: 27/2, ấp G, xã P, tỉnh Vĩnh Long; (*Địa chỉ cũ: 27/2, ấp G, xã GT, huyện P, tỉnh Bến Tre*). Ông L và bà M. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn- ông Phạm Như Q1 trình bày:

Ngày 05/01/2024, Ngân hàng TMCP N - Phòng giao dịch Thạnh Phú (Nam A Bank) có cấp tín dụng cho ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 0003/2024/609-TD-CV (gọi tắt là Hợp đồng tín dụng). Ngày 23/12/2022 Ngân hàng TMCP N - Phòng giao dịch Thạnh Phú có cấp hạn mức thẻ tín dụng (TTD) theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng số 6262/2022/609-CV (gọi tắt là "Hợp đồng thẻ tín dụng) thông tin khoản vay chi tiết như sau:

- Số tiền vay: 1.000.000.000 đồng.

Thời hạn vay: 12 tháng.

Thời hạn tối đa mỗi giấy nhận nợ: 06 tháng

Lãi suất trong hạn: 9,7%/năm

Lãi suất quả hạn: 16,5%/năm

Mục đích vay: Bán buôn thức ăn và nguyên vật liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

Hạn mức thẻ tín dụng: 50.000.000 đồng

Khoản cấp tín dụng trên được bảo đảm bằng tài sản là bất động sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M theo Hợp đồng thế chấp cầm cố số 0178/2022/609-TD-BD công chứng cùng ngày 24/08/2022 tại Văn phòng công chứng Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/SD-0178/2022/609-TD-BD công chứng cùng ngày 05/01/2024 tại Văn phòng công chứng Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 24/08/2022 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực 26-Vĩnh Long). Thông tin tài sản chi tiết như sau:

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 190, tờ bản đồ số 5 toạ lạc tại ấp Giao Bình, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (*nay là ấp Giao Bình, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long*), giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (QSDĐ), quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 778138, số vào số cấp giấy chứng nhận: CS05624 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 11/12/2019 cho ông Tống Hoàng L được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre cập nhật và chỉnh lý ngày 29/06/2023.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 170, tờ bản đồ số 5, tại địa chỉ ấp Giao Bình, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (*nay là ấp Giao Bình, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long*), giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn tiền với đất số CT 778139, số vào số cấp giấy chứng nhận: CS05623 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 11/12/2019 cho ông Tống Hoàng L.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và

Hợp đồng thẻ tín dụng nên khoản vay của ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M đã chuyển sang nợ quá hạn.

Ngân hàng TMCP N đã đôn đốc, tạo điều kiện nhiều lần để ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M trả nợ nhưng ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M vẫn không thực hiện đúng nghĩa vụ đã thỏa thuận tại Hợp đồng đã giao kết. Do đó nay Ngân hàng TMCP N khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết các vấn đề sau:

-Yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Tống Hoàng L, bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền gốc và lãi vay tính đến ngày 11/8/2025 là 1.171.458.554 đồng. Trong đó:

+ Nợ gốc: 999.999.850 đồng.

+ Nợ lãi trong hạn: 8.238.356 đồng.

+ Lãi chậm trả lãi: 485.273 đồng.

+ Nợ lãi quá hạn vốn 150%: 97.191.774 đồng.

+ Dư nợ thẻ tín dụng: 65.543.301 đồng.

- Số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 12/8/2025 của khoản tín dụng theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0003/2024/609-TD-CV ngày 05/01/2024 và Hợp đồng thẻ tín dụng số 0262/2022/609-CV ngày 23/12/2022 cho đến ngày ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M thanh toán đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Nam Á

- Trong trường hợp ông Tống Hoàng L, bà Nguyễn Thị M không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP N được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm gồm:

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 190, tờ bản đồ số 5 toạ lạc tại ấp Giao Bình, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (*nay là ấp Giao Bình, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long*), giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (QSDĐ), quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 778138, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS05624 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 11/12/2019 cho ông Tống Hoàng L được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre cập nhật và chỉnh lý ngày 29/06/2023.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 170, tờ bản đồ số 5, tại địa chỉ ấp Giao Bình, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (*nay là ấp Giao Bình, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long*), giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn tiền với đất số CT 778139, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS05623 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 11/12/2019 cho ông Tống Hoàng L.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán và xử lý tài sản bảo đảm và các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn với Ngân hàng TMCP Nam Á. Trường hợp nếu số tiền thu được từ bán và xử lý tài sản bảo đảm, các tài sản khác không đủ để thanh toán hết nghĩa vụ nợ thì ông Tống Hoàng L, bà Nguyễn Thị M vẫn phải có nghĩa vụ trả và dùng các tài sản hợp pháp khác của bên vay vốn để trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Nam Á.

Bị đơn Tống Hoàng L và Nguyễn Thị M đã được Tòa án tống đạt hợp lệ, trực tiếp các văn bản tố tụng của Tòa án gồm Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cùng các bản sao tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M vắng mặt không có lý do, không nêu ý kiến phản đối và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng TMCP N khởi kiện yêu cầu ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ liên đới trả tiền vay theo hợp đồng tín dụng giữa tổ chức tín dụng và các nhân không có đăng ký kinh doanh nên đây là vụ án dân sự "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thẩm quyền: Bị đơn Tống Hoàng L và Nguyễn Thị M hiện đang sinh sống và đăng ký hộ khẩu tại 27/2, ấp G, xã P, tỉnh Vĩnh Long; (*Địa chỉ cũ: 27/2, ấp G, xã GT, huyện P, tỉnh Bến Tre*). Ông L và bà M do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9-Vĩnh Long theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

[3] Về tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn–ông Phạm Như Quân có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trong vụ án.

[4] Ngân hàng TMCP N yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Tống Hoàng L, bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền gốc và lãi vay tính đến ngày 11/8/2025 là 1.171.458.554 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 999.999.850 đồng; Nợ lãi trong hạn: 8.238.356 đồng; Lãi chậm trả lãi: 485.273 đồng; Nợ lãi quá hạn vốn 150%: 97.191.774 đồng; Dư nợ thẻ tín dụng: 65.543.301 đồng. Số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 12/8/2025 của khoản tín dụng theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0003/2024/609-TD-CV ngày 05/01/2024 và Hợp đồng thẻ tín dụng số 0262/2022/609-CV ngày 23/12/2022 cho đến ngày ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M thanh toán đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP N. Trong trường hợp ông Tống Hoàng L, bà Nguyễn Thị M không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP N được quyền yêu cầu Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm gồm:

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 190, tờ bản đồ số 5 toạ lạc tại ấp Giao Bình, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (*nay là ấp Giao Bình, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long*), giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (QSDĐ), quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 778138, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS05624 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 11/12/2019 cho ông Tống Hoàng L được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre cập nhật và chỉnh lý ngày 29/06/2023.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 170, tờ bản đồ số 5, tại địa chỉ ấp Giao Bình, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (*nay là ấp Giao Bình, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long*), giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn tiền với đất số CT 778139, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS05623 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 11/12/2019 cho ông Tống Hoàng L.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán và xử lý tài sản bảo đảm và các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn với Ngân hàng TMCP Nam Á. Trường hợp nếu số tiền thu được từ bán và xử lý tài sản bảo đảm, các tài sản khác không đủ để thanh toán hết nghĩa vụ nợ thì ông Tống Hoàng L, bà Nguyễn Thị M vẫn phải có nghĩa vụ trả và dùng các tài sản hợp pháp khác của bên vay vốn để trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Nam Á.

[5] Xét hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng TMCP N với ông Tống Hoàng L, bà Nguyễn Thị M, xét thấy:

[5.1]. Hợp đồng tín dụng hạn mức số 0003/2024/609-TD-CV ngày 05/01/2024, Giấy nhận nợ số 02/GNN-0003/2024/609-TD-CV ngày 05/1/2024, Hợp đồng thế chấp tài sản số 0178/2022/609-TD-BĐ ngày 05/01/2024, Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/SĐ-0178/2022/609-1D-BĐ ngày 05/01/2024, Phiếu yêu cầu đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 24/8/2022, Đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm phương án vay vốn ngày 23/12/2022, Giấy cam kết v/v chỉ yêu cầu giải chấp/giải toả tài sản đảm bảo sau khi hoàn thành nghĩa vụ thanh toán dư nợ thẻ tín dụng của chủ thẻ chính ngày 23/12/2022 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP N với ông Tống Hoàng L, bà Nguyễn Thị M được xác lập trên cơ sở tự nguyện và bình đẳng, không bị lừa dối hoặc bị ép buộc và không vi phạm quy định tại Điều 121, 122 của Bộ luật Dân sự năm 2015; phù hợp với quy định tại các Điều 463, 317 Bộ luật Dân sự và Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng nên được xem là hợp đồng hợp pháp. Do vậy làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên nên các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết. Kèm theo việc ký kết Hợp đồng tín dụng hạn mức số 0003/2024/609-TD-CV ngày 05/01/2024 thì ông L, bà M có ký Hợp đồng thế chấp tài sản số 0178/2022/609-TD-BĐ ngày 05/01/2024, thông tin tài sản thế chấp chi tiết như sau:

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 190, tờ bản đồ số 5 toạ lạc tại ấp Giao Bình, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (*nay là ấp Giao Bình, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long*), giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (QSDĐ), quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 778138, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS05624 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 11/12/2019 cho ông Tống Hoàng L được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre cập nhật và chỉnh lý ngày 29/06/2023.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 170, tờ bản đồ số 5, tại địa chỉ ấp Giao Bình, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (*nay là ấp Giao Bình, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long*), giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn tiền với đất số CT 778139, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS05623 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 11/12/2019 cho ông Tống Hoàng L.

[5.2] Bị đơn Tống Hoàng L và Nguyễn Thị M đã được Tòa án tống đạt hợp lệ, trực tiếp các văn bản tố tụng của Tòa án gồm Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cùng các bản sao tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M vắng mặt không có lý do, không nêu ý kiến phản đối và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì khác. Do đã quá thời hạn thanh toán số tiền vốn và tiền lãi vay nên ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 0003/2024/609-TD-CV ngày 05/01/2024 mà hai bên đã thỏa thuận ký kết làm ảnh hưởng quyền lợi của Ngân hàng. Do đó, việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông L, bà M có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng số tiền tính đến 11/8/2025 là 1.171.458.554 đồng và yêu cầu ông L, bà M tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên kể từ ngày 12/8/2025 cho đến khi ông L,bà M thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng. Đồng thời Ngân hàng yêu cầu được quyền yêu cầu Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm mà ông L, bà M đã thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ vay là có căn cứ và phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 466, khoản 7 Điều 323, Điều 299 Bộ luật Dân sự nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ bàu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định, được tính như sau:

36.000.000 đồng + 3% của phần giá trị tài sản có tranh chấp vượt 800.000.000 đồng

Ngân hàng Thương mại cổ phần Nam Á được Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.358.000 đồng theo biên lai thu số 0011077 ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, điểm a, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 228, 238, 266 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 7 Điều 323, Điều 299 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án, Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Nam Á: Buộc ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền nợ tính đến ngày 11/8/2025 là 1.171.458.554 đồng (Nợ gốc: 999.999.850 đồng, Nợ lãi trong hạn: 8.238.356 đồng, Lãi chậm trả lãi: 485.273 đồng, Nợ lãi quá hạn vốn 150%: 97.191.774 đồng, Dư nợ thẻ tín dụng: 65.543.301 đồng) và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng hạn mức số 0003/2024/609-TD-CV ngày 05/01/2024 và Giấy nhận nợ số 02/GNN-0003/2024/609-TD-CV ngày 05/1/2024 kể từ ngày 12/8/2025 cho đến ngày ông L và bà M trả hết nợ.

Nếu ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M không thực hiện hoặc thực hiện không đúng bất kì nghĩa vụ trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng TMCP N được quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên, phát mãi tài sản đảm bảo gồm: Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 190, tờ bản đồ số 5 toạ lạc tại ấp Giao Bình, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (*nay là ấp Giao Bình, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long*), giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (QSDĐ), quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 778138, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS05624 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 11/12/2019 cho ông Tống Hoàng L được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre cập nhật và chỉnh lý ngày 29/06/2023 và Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 170, tờ bản đồ số 5, tại địa chỉ ấp Giao Bình, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (*nay là ấp Giao Bình, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long*), giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn tiền với đất số CT 778139, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS05623 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 11/12/2019 cho ông Tống Hoàng L để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng TMCP Nam Á. Trường hợp nếu số tiền thu được từ phát mãi tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán phần nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Nam Á.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người

được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải bàu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất trong Hợp đồng tín dụng hạn mức số 0003/2024/609-TD-CV ngày 05/01/2024.

2. *Án phí dân sự sơ thẩm*:

Ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ bàu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định, được tính như sau:

36.000.000 đồng + 3% của phần giá trị tài sản có tranh chấp vượt 800.000.000 đồng

Ngân hàng Thương mại cổ phần Nam Á được Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.358.000 đồng theo biên lai thu số 0011077 ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 9-Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9-Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Thị Tơ

TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 39/2025/QĐ-SCBSBA	*Vĩnh Long, ngày 30 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ vào Điều 268 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xét thấy cần sửa chữa bản án do có sai sót trong Bản án dân sự sơ thẩm số: 23/2025/DS–ST ngày 11/8/2025 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Nam Á. Địa chỉ: 201-203 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh. (*Địa chỉ cũ: 201-203 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh*).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngô Phúc Vũ – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Khải Hoàn - chức vụ: quyền Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Trần Khải Hoàn: Ông Nguyễn Hoàng Đức Quang – chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Thạnh Phú;

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Hoàng Đức Quang: Ông Phạm Như Quân – Trưởng bộ phận khách hàng cá nhân Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á- chi nhánh Bến Tre – Phòng giao dịch Thạnh Phú; địa chỉ liên hệ: 19/3 khu phố 3, xã Thạnh Phú, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông Tống Hoàng L, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1981; cùng địa chỉ: 27/2, ấp Giao Bình, xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long; (*Địa chỉ cũ: 27/2, ấp Giao Bình, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre*). Ông L và bà M.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa Bản án dân sự sơ thẩm số: 23/2025/DS–ST ngày 11/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9-Vĩnh Long như sau:

- Tại dòng thứ 1 đến dòng thứ 9 từ trên xuống trang 8 của bản án đã ghi:

"*…toán hết khoản nợ thì ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán phần nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Nam Á.*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải bàu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất trong Hợp đồng tín dụng hạn mức số 0003/2024/609-TD-CV ngày 05/01/2024.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:".

Nay sửa chữa như sau:

"*…toán hết khoản nợ thì ông Tống Hoàng L và bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán phần nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Nam Á.*

2. Án phí dân sự sơ thẩm:".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND khu vực 9-Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tơ